

Số: /QC-HĐCCHN

Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2024

QUY CHẾ
Thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-SXD ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền tổ chức kỳ thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 1 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-SXD ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum về việc thành lập Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đợt 1 năm 2024;

Theo đề nghị của Viện nghiên cứu và đào tạo bất động sản (Đơn vị được ủy quyền tổ chức kỳ thi) tại Văn bản số 63/TT-TRI/KT ngày 13/6/2024.

Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 1 năm 2024 ban hành Quy chế thi với các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về tổ chức thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 1 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

Điều 2. Trình tự sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề

1. Đơn vị được ủy quyền hoặc giao tổ chức thi sát hạch lập danh sách các cá nhân đăng ký tham dự thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đủ điều kiện theo quy định.

2. Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản quyết định và thông báo thời gian, địa điểm tổ chức thi sát hạch; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

3. Sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản:

a) Việc sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản được thực hiện dưới hình thức thi viết, thi trắc nghiệm hoặc kết hợp hai hình thức. Đề thi gồm 02 phần (phần kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên môn). Thời gian thi là 120 phút/phần. Đối với các thí sinh thi lại, không đạt phần nào thì thi lại phần đó và được thi lại 01 lần, không phải nộp kinh phí dự thi.

b) Trước giờ thi, đơn vị được ủy quyền tổ chức thi kiểm tra, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất tổ chức thi sát hạch.

c) Thí sinh khi dự thi phải xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước theo hồ sơ đăng ký dự thi hoặc giấy tờ hợp pháp (có ảnh) chứng minh mình đúng với cá nhân được tham gia dự thi sát hạch theo quy định pháp luật.

d) Đơn vị được ủy quyền tổ chức thi phổ biến các nội dung, quy định liên quan đến kỳ thi cho các thí sinh tham gia dự thi.

e) Bài thi sát hạch nộp về cho cán bộ coi thi và ký xác nhận vào danh sách thi để tổng hợp điểm sát hạch theo quy định.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đơn vị tổ chức kỳ thi

1. Nhiệm vụ:

a) Kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký dự thi

b) Sắp xếp và thông báo lịch thi sát hạch cho các cá nhân đăng ký dự thi sau khi được Chủ tịch Hội đồng thi chấp thuận.

c) Phổ biến, hướng dẫn nội dung, quy định liên quan đến sát hạch; công khai mức phí, lệ phí sát hạch.

d) Tổ chức kỳ thi sát hạch theo quy định.

e) Lập biên bản xử lý các vi phạm quy chế sát hạch theo quyền hạn được giao và báo cáo Hội đồng thi.

g) Tổng hợp kết quả kỳ thi sát hạch, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi trước khi trình Giám đốc Sở phê duyệt danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ.

h) Tổ chức chăm sóc khám kết quả thi theo quy định đối với thí sinh có yêu cầu phúc khảo.

i) Gửi 01 bộ hồ sơ của thí sinh đạt yêu cầu theo quy định về Sở Xây dựng để cấp chứng chỉ.

k) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thi, Giám đốc Sở Xây dựng và pháp luật về toàn bộ quá trình tổ chức kỳ thi và kết quả của kỳ thi.

2. Quyền hạn:

a) Yêu cầu cá nhân tham gia dự thi xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy tờ hợp pháp (có ảnh) chứng minh mình đúng với cá nhân được tham gia dự thi sát hạch theo quy định pháp luật.

b) Đề nghị cá nhân kết thúc sát hạch và lập biên bản xử lý vi phạm trong trường hợp cá nhân vi phạm các quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

c) Tạm dừng sát hạch để xử lý các lỗi xảy ra trong quá trình sát hạch.

Điều 4. Quy định đối với cá nhân tham dự thi sát hạch

1. Cá nhân được tham dự thi sát hạch khi:

a) Có tên trong danh sách tham dự sát hạch được thông báo

b) Đóng đầy đủ các chi phí sát hạch theo quy định.

c) Trường hợp cá nhân vắng mặt mà không có lý do coi như có kết quả sát hạch không đạt và được đăng ký thi lại ở đợt sát hạch tiếp theo.

2. Khi tham dự sát hạch phải tuân thủ các quy định sau:

a) Có mặt đúng giờ theo quy định, chấp hành hiệu lệnh và hướng dẫn của cán bộ coi thi.

b) Khi vào phòng thi:

- Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì, tẩy, thước kẻ; chỉ sử dụng 01 màu mực trong quá trình làm bài thi, không sử dụng bút đỏ, bút tím; không được mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, đồ uống có cồn, tài liệu, máy ghi âm, ghi hình và các thiết bị khác có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài sát hạch.

- Không được sử dụng điện thoại trong phòng thi, điện thoại phải để chế độ tắt máy; không được nói chuyện, trao đổi, có cử chỉ, hành động gian lận; phải bảo vệ bài thi của mình; không được chuyển giấy nháp hoặc bài thi cho thí sinh khác hoặc nhận giấy nháp hoặc bài thi của thí sinh khác;

- Ngồi đúng vị trí theo danh sách số báo danh; thông báo cho cán bộ coi thi trường hợp bài thi không rõ ràng, thiếu chữ, thiếu nét, ...

- Không được nhờ người khác thi hộ, làm bài dưới mọi hình thức; không được có hành động gây gổ, đe dọa, hành hung cán bộ coi thi.

- Trong thời gian làm bài không được rời khỏi phòng thi quá 2 lần và phải quá 1/4 thời gian làm bài mới được ra khỏi phòng và ra ngoài không quá 05 phút; phải nộp bài làm và đề thi cho cán bộ coi thi và chỉ được ra khỏi khu vực thi sau 2/3 thời gian thi.

3. Xử lý vi phạm đối với cá nhân tham dự thi sát hạch:

a) Cảnh cáo đối với thí sinh lần thứ nhất có hành vi nói chuyện, sử dụng điện thoại, trao đổi bài với người khác.

b) Lập biên bản và trừ 25% điểm của bài thi đối với thí sinh lần thứ hai có hành vi nói chuyện, trao đổi bài với người khác.

3. Đình chỉ thi nếu có một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Tiếp tục vi phạm khi đã bị lập biên bản về hành vi nói chuyện, sử dụng điện thoại, trao đổi bài với người khác;

b) Mang vào phòng thi tài liệu và các vật dụng bị cấm mang vào phòng thi trong thời gian từ lúc bắt đầu phát đề thi đến hết giờ làm bài thi (kể cả đã sử dụng hoặc chưa sử dụng);

c) Chuyển giấy nháp hoặc bài thi cho thí sinh khác hoặc nhận giấy nháp hoặc bài thi của thí sinh khác;

d) Cố tình không nộp bài thi, giằng xé bài thi của người khác hoặc dùng bài thi của người khác để nộp làm bài thi của mình.

4. Thí sinh bị kỷ luật đình chỉ thi trong khi thi môn nào sẽ bị điểm không (0) môn đó; phải ra khỏi phòng thi ngay sau khi cán bộ coi thi lập biên bản đình chỉ thi; phải nộp bài làm và đề thi cho cán bộ coi thi và chỉ được ra khỏi khu vực thi sau 2/3 thời gian làm bài môn đó; không được thi các môn tiếp theo và bị huỷ kết quả thi của cả kỳ thi đó.

5. Huỷ kết quả thi và sẽ bị tước quyền tham dự kỳ thi trong hai năm tiếp theo hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những thí sinh có một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Hành hung cán bộ coi thi, cán bộ tổ chức kỳ thi và các thí sinh khác;

b) Gây rối làm mất trật tự an ninh ở khu vực coi thi, gây hậu quả nghiêm trọng cho kỳ thi;

c) Khai man hồ sơ thi, thi hộ hoặc nhờ người thi hộ.

6. Việc xử lý kỷ luật thí sinh phải được công bố cho thí sinh biết. Nếu thí sinh vi phạm trong quá trình thi mà không chịu ký tên vào biên bản thì hai cán bộ coi thi ký vào biên bản xác nhận hành vi vi phạm của thí sinh.

Điều 5. Quy định về việc tổ chức thi và chấm thi

1. Các hành vi vi phạm đối với người tham gia công tác tổ chức thi:

a) Mang những tài liệu, vật dụng trái phép vào khu vực làm đề thi, phòng thi, phòng chấm thi;

b) Thiếu trách nhiệm trong việc chuẩn bị cho kỳ thi, làm ảnh hưởng tới kết quả kỳ thi;

c) Làm sai lệch sự thật về hồ sơ của thí sinh;

d) Trực tiếp giải bài cho thí sinh trong lúc đang thi;

e) Đánh tráo bài thi, điểm thi của thí sinh;

g) Làm mất bài thi của thí sinh khi thu bài, vận chuyển, bảo quản, chấm thi;

h) Sửa chữa, thêm bớt vào bài làm của thí sinh;

i) Sửa điểm trên bài thi, trên biên bản chấm thi hoặc trong bảng tổng hợp điểm;

k) Làm lộ đề thi, đáp án thi; mua, bán đề thi, đáp án thi;

l) Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào khu vực thi trong lúc đang thi;

m) Gian lận thi có tổ chức.

2. Người tham gia công tác tổ chức thi thực hiện các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này bị Hội đồng thi đình chỉ tham gia công tác tổ chức thi ngay sau khi hành vi vi phạm bị phát hiện đồng thời tùy theo mức độ vi phạm có thể bị cơ quan quản lý cán bộ ra quyết định xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan, có thể kèm theo việc cấm đảm nhiệm những công việc có liên quan đến Hội đồng thi từ 1 đến 5 năm.

3. Những bài thi bị nghi vấn có dấu hiệu đánh dấu thì tổ chức chấm tập thể, nếu đủ căn cứ xác đáng để các cán bộ chấm thi kết luận là lỗi cố ý của thí sinh thì bị trừ 25% điểm toàn bài thi của môn thi đó.

4. Cho điểm không (0) đối với những bài thi viết trên giấy không đúng quy định hoặc bài thi sau khi được xác định là cố ý viết bằng các loại chữ, loại mực khác nhau.

5. Đối với những bài thi bị nhàu nát do bị thí sinh khác giằng xé thì căn cứ biên bản coi thi, tiến hành chấm bình thường và công nhận kết quả thi.

Điều 6. Đánh giá kết quả bài thi

1. Bài thi đạt yêu cầu là bài thi có kết quả như sau:

a) Bài thi phần kiến thức cơ sở đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100).

b) Bài thi phần kiến thức chuyên môn đạt từ 70 điểm trở lên (thang điểm 100).

2. Thí sinh có bài thi đạt yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều này là đủ điều kiện để Sở Xây dựng xem xét cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi, thí sinh có quyền xin phúc khảo bài thi. Hội đồng thi có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả phúc khảo.

Điều 7. Các quy định khác:

1. Trường hợp có những việc phát sinh ngoài quy định của Quy chế này thì sẽ do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định.

2. Đơn vị tổ chức kỳ thi, các thí sinh và các bên liên quan thực hiện các quy định của Quy chế này.

Quy chế này được công bố công khai tại Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum, Viện Viện nghiên cứu và đào tạo bất động sản (Đơn vị được ủy quyền tổ chức kỳ thi), Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng và được công bố trước khi vào buổi thi để cán bộ coi thi, thí sinh, người có liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Đơn vị được ủy quyền tổ chức kỳ thi (Th/h);
- Trang TTĐT Sở Xây dựng;
- Các thành viên HĐ thi;
- Lưu: VT, HĐ.dvhue

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG
Bùi Văn Cư**